

Số: /SKHCN-QLKHCN

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

Về việc đề xuất nhiệm vụ
KH&CN cấp tỉnh năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Hội đồng KHCN, UBND các huyện/thị/thành phố;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KHCN, tổ chức KHCN trong và ngoài tỉnh;
- Các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHCN trên cả nước.

Căn cứ Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc “Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch KHCN hàng năm của tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy trình xây dựng dự toán ngân sách, việc tổng hợp đề xuất các nhiệm vụ KHCN năm 2025 sẽ được hoàn thành vào cuối tháng 5 năm 2024. Để có căn cứ tổng hợp, mời các cấp liên quan thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ KHCN thực hiện trong năm 2025 theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước kính đề nghị quý cơ quan, tổ chức và cá nhân đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN cấp tỉnh năm 2025 (*Định hướng nghiên cứu và mẫu phiếu đề xuất kèm theo*).

* Yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi đề xuất, đề xuất đặt hàng:

Việc lựa chọn, đề xuất hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 phải bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ của địa phương, các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy Bình Phước, các Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, UBND trong giai đoạn 2020 - 2025, những vấn đề có tính bức xúc cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường của tỉnh, địa phương, ngành; Kết luận số 370- KL/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh về định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực giai đoạn 2021-2025.

Có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

Các nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo: tính mới và khoa học, tính cấp thiết, không trùng lặp, có tính khả thi, ứng dụng.

* Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và Hội đồng KH&CN của UBND các thành phố/huyện/thị:

Trên cơ sở định hướng và tình hình thực tiễn tại đơn vị, các cơ quan, đơn vị, địa phương đặt hàng nhiệm vụ và tổng hợp theo Biểu mẫu đính kèm. Trong đó cần đặc biệt lưu ý ghi rõ kết quả của các đề tài, dự án nghiên cứu sẽ phục vụ các mục tiêu, hoạt động công tác cụ thể; dự kiến cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu.

Thời gian đề xuất/đặt hàng: **Đến hết ngày 30/4/2024.**

Địa chỉ nhận đề xuất/đặt hàng: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước, số 678, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài. ĐT: 0271.3870053.

Kết quả xét duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN năm 2025 sẽ được thông báo trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Phước tại địa chỉ: www.binhphuoc.gov.vn; <http://skhcn.binhphuoc.gov.vn/> sau khi được Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT Sở KH&CN;
- Phòng QLKH&CN_(Hài);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số /SKHCN-QLKHCN ngày .../.../2024 của Sở KH&CN)

1. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Chuyển giao, ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trong tất cả các lĩnh vực.
- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại, công nghệ tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra các ngành hàng mới, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, công nghệ tiên tiến làm đường giao thông nông thôn, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Khuyến khích nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng điện hợp lý và tiết kiệm.
- Nghiên cứu đánh giá chất lượng, trữ lượng, quản lý có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu; xử lý ô nhiễm môi trường.
- Xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương.
- Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết các thủ tục hành chính. Đề xuất nghiên cứu ứng dụng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quảng cáo sản phẩm, quản lý trung tâm hành chính công trên địa bàn tỉnh.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng và triển khai các ứng dụng chính quyền điện tử.
- Ứng dụng công nghệ GIS để quản lý tài nguyên, môi trường, cảnh báo thiên tai, kiểm soát dịch bệnh cây trồng, vật nuôi.
- Xây dựng và áp dụng hệ thống ISO điện tử, quản lý thông tin, truy xuất nguồn gốc về các sản phẩm hàng hoá, nông lâm sản trên địa bàn tỉnh.
- Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big data) trong quản lý, phát triển đô thị thông minh, bệnh viện thông minh, trường học thông minh.
- Nghiên cứu phát triển, tích hợp công nghệ tự động hóa, công nghệ số và công nghệ tiên tiến để phát triển các mô hình sản xuất, quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại.

- Ứng dụng các chế phẩm sinh học để phòng chống sâu, bệnh hại cây trồng, bảo quản, chế biến nông lâm sản, xử lý ô nhiễm môi trường, nghiên cứu ứng dụng CNSH trong y - dược, chăm sóc sức khỏe, bảo quản thực phẩm...

- Nghiên cứu, ứng dụng CNSH tạo các chế phẩm sinh học để kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản có nguồn gốc từ cây trồng.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng vật liệu nano, vật liệu polyme - composit đặc biệt phục vụ cho một số lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và bảo vệ môi trường, vật liệu nhẹ dùng trong xây dựng...

- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới trong sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản.

2. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chuyển giao ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp đáp ứng với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản như: biện pháp thâm canh tổng hợp, tự động hóa, cơ giới hóa các khâu sản xuất gắn với vùng chuyên canh, với doanh nghiệp hoặc loại hình kinh tế cụ thể; công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong tuyển chọn và nhân rộng các giống cây, giống con có năng suất cao và chất lượng tốt phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; Nghiên cứu, khảo nghiệm, thử nghiệm một số giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và hiệu quả để đưa vào sản xuất.

- Nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất, trong đó chú trọng nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm nông sản, sản phẩm chủ lực của tỉnh, trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch.

- Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp sinh học nhằm nâng cao khả năng sinh sản và bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, ứng dụng CNSH cải tiến tính trạng quý trên các loại cây trồng nông, lâm nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Xây dựng mô hình ứng dụng đồng bộ các giải pháp cơ giới hóa trong sản xuất nông lâm nghiệp và chế biến sản phẩm nông lâm sản.

3. Lĩnh vực y tế, bảo vệ sức khỏe

Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; chăm sóc sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; các giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; nghiên cứu, xây dựng

các mô hình trồng, chế biến các loại cây dược liệu có giá trị phù hợp với điều kiện của địa phương.

4. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Nghiên cứu các vấn đề nhằm phục vụ cho bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng tại địa phương:

- Đảm bảo các luận cứ khoa học, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề về đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt tội phạm có tổ chức, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy, tội phạm do nguyên nhân xã hội...

- Các giải pháp xã hội hóa phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; trật tự an toàn xã hội, các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, an ninh môi trường, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.

5. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

Tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc đánh giá, hoạch định các chủ trương, chính sách gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tập trung vào các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút và phát triển nguồn nhân lực; những giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh; nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh./.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**

1. Tổ chức, cá nhân đề xuất:
2. Tên nhiệm vụ KH&CN:
3. Hình thức thực hiện (*Lựa chọn một trong các hình thức sau*)
Đề tài khoa học và công nghệ
Đề án khoa học
Chương trình khoa học và công nghệ
4. Mục tiêu:
5. Giải trình về tính cấp thiết (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*) :
6. Các nội dung chính:
7. Kết quả dự kiến:
8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
9. Dự kiến hiệu quả mang lại:
10. Dự kiến thời gian thực hiện (*Số tháng, bắt đầu từ ..*)
11. Thông tin khác (*Dự kiến kinh phí, nguồn lực thực hiện...*)

..., ngày ... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức*)

**TÊN SỞ, NGÀNH,
ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**

(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của ngành, địa phương...)*

Lưu ý:

- *Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ*
- *Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn*

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)